



## **BÁO CÁO TÓM TẮT ĐỀ ÁN**

### **“Bảo vệ môi trường thành phố Hội An đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035”**

Kính thưa:

- Các vị đại biểu HĐND Thành phố!
- Các vị đại biểu khách mời!

Đề án chính thức về “*Bảo vệ môi trường thành phố Hội An đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035*” đã được gửi đến các vị đại biểu, tại kỳ họp này, UBND thành phố xin thông qua một số nội dung chính của Đề án, cụ thể như sau:

Trên cơ sở nhận thức rõ về tầm quan trọng và mối quan hệ của môi trường đối với sự phát triển, trong những năm qua, Đảng bộ, Chính quyền thành phố luôn quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường và có nhiều quyết sách quan trọng góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố theo hướng bền vững. Ngày 15/12/2009, HĐND thành phố đã ban hành Nghị quyết chuyên đề số 11/2009/NQ-HĐND ngày 15/12/2009 về thông qua đề án “*Xây dựng thành phố Hội An - Thành phố sinh thái*”. Sau hơn 12 năm triển khai thực hiện, thành phố đã đạt được những thành tựu quan trọng trong việc hoàn thành các tiêu chí về xây dựng thành phố sinh thái; cảnh quan đô thị, nông thôn được giữ gìn, chất lượng môi trường tự nhiên, môi trường xã hội được cải thiện; các vấn đề môi trường bức xúc từng bước được giải quyết, đóng góp tích cực, quan trọng cho công tác bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, những năm gần đây, cùng với sự phát triển nhanh của kinh tế thành phố, quá trình đô thị hóa, sự gia tăng dân số và vấn đề biến đổi khí hậu đã và đang đặt ra những thách thức mới cho công tác bảo vệ môi trường. Để kiên trì thực hiện mục tiêu xây dựng thành phố sinh thái – văn hoá – du lịch, từng bước khắc phục tồn tại trong quản lý, ngăn ngừa và kiểm soát ô nhiễm, giải quyết triệt để các vấn đề môi trường cấp bách, phát triển hài hòa theo hướng bền vững thì việc xây dựng và triển khai Đề án “*Bảo vệ môi trường thành phố Hội An đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035*” là hết sức cần thiết.

## **PHẦN THỨ NHẤT THỰC TRẠNG CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HỘI AN**

### **1. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.**

**1. Công tác chỉ đạo điều hành về lĩnh vực môi trường luôn được quan tâm, tạo nhiều chuyển biến căn bản, tích cực**

Trong những năm qua, công tác chỉ đạo điều hành được quan tâm và duy trì thường xuyên. UBND thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công

tác bảo vệ môi trường mà trọng tâm là triển khai các dự án thành phần của Đề án xây dựng thành phố sinh thái. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng về bảo vệ môi trường được tiếp tục quan tâm triển khai với nhiều hình thức phong phú. Công tác vận động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường được tập trung đẩy mạnh.

Công tác bảo vệ môi trường trong các hoạt động kinh tế luôn được thành phố quan tâm chú trọng. Công tác quản lý, bảo vệ khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm-Hội An đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

Công tác trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh đạt được một số kết quả nhất định. Hệ thống cây xanh đô thị tiếp tục được trồng mới trên các tuyến đường. Hệ thống công viên được đầu tư chăm sóc tương đối tốt.

Cảnh quan kiến trúc xây dựng, sự thông thoáng của không gian đô thị, cảnh quan sinh thái làng quê, cánh đồng, các dòng sông, ao, đầm... cơ bản được quản lý tốt, vừa góp phần quan trọng trong công tác bảo vệ môi trường, vừa tạo được nét đặc trưng riêng cho Hội An.

## **2. Hoạt động quan trắc, giám sát, đánh giá tác động môi trường, thanh kiểm tra được chú trọng**

Chương trình quan trắc môi trường khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm-Hội An được triển khai từ năm 2012, qua đó đã hình thành được cơ sở dữ liệu để theo dõi giám sát về chất lượng môi trường của thành phố.

Việc thăm tra hồ sơ môi trường được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định, chất lượng thăm tra ngày càng được nâng cao. Từ năm 2016 đến nay, UBND thành phố đã kiểm tra tổng cộng 280 doanh nghiệp, xử phạt vi phạm hành chính đối với 22 đơn vị với tổng số tiền xử phạt là 535,5 triệu đồng. Qua thanh tra, kiểm tra đã yêu cầu các đơn vị, doanh nghiệp khắc phục triệt để các tồn tại, vi phạm trong lĩnh vực môi trường.

## **3. Các chương trình, dự án về bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu được đẩy mạnh**

Những năm qua, Thành phố đã tranh thủ và nhận được sự hỗ trợ rất lớn của Trung ương, Tỉnh triển khai các công trình dự án về bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố. Bên cạnh đó, các Dự án Hợp tác quốc tế tiếp tục được mở rộng giúp huy động được các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức trong và ngoài nước đã góp phần tăng cường năng lực tài chính, khoa học công nghệ, tiếp cận với phương pháp luận hiện đại, tiếp thu kinh nghiệm từ các nước trong công tác quản lý BVMT đối với Thành phố Hội An.

Thành phố đã từng bước chuyển đổi, sử dụng năng lượng sạch để bảo vệ môi trường. Đến nay, thành phố có tổng cộng 60 phương tiện chạy năng lượng điện vận chuyển hành khách du lịch. Ngoài ra, trên lĩnh vực khác, các thiết bị điện đang dần trở nên phổ biến, thay thế các thiết bị chạy bằng nhiên liệu truyền thống.

Việc ứng dụng công nghệ mới vào công tác bảo vệ môi trường được chú trọng triển khai thực hiện.

## **4. Các vấn đề nóng về môi trường được quan tâm xử lý**

### **a. Về thu gom, xử lý nước thải**

Cho đến nay, Thành phố đã hoàn thành việc đấu nối mạng lưới thu gom

nước thải đô thị vào hệ thống xử lý nước thải tập trung và phân tán, cơ bản đáp ứng khoảng 60% nhu cầu xử lý nước thải của toàn thành phố. Đối với các doanh nghiệp nằm ngoài mạng lưới, thành phố đã hướng dẫn và yêu cầu các đơn vị đầu tư xây dựng, vận hành hệ thống xử lý nước thải, đảm bảo chất lượng trước khi xả thải vào môi trường theo quy định.

#### ***b. Công tác thu gom, xử lý chất thải rắn***

- Thành phố đã tập trung đẩy mạnh việc phân loại rác tại nguồn và giảm thiểu rác nhựa sử dụng một lần. Có thời điểm, hiệu quả phân loại rác đạt mức trên 70%. Thành phố cũng đã có nhiều chính sách hỗ trợ các hội đoàn thể doanh nghiệp xã hội triển khai nhiều mô hình 3R. Duy trì chương trình “*Giảm thiểu rác thải tại nguồn theo mô hình thành phố Naha - Nhật Bản*”.

- Đối với công tác xử lý: Do Bãi chôn lấp rác của thành phố tại xã Cẩm Hà hiện nay đã quá tải, vì vậy thành phố đang tiếp tục vận hành Nhà máy sản xuất phân compost để xử lý 20 tấn rác thải dễ phân hủy/ngày, đồng thời hợp đồng với Công ty CP MTĐT Quảng Nam vận chuyển và xử lý. Rác thải nguy hại, y tế được hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý đúng theo quy định.

### **5. Nguồn vốn đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường ngày càng tăng**

#### **tư cho công tác bảo vệ môi trường ngày càng tăng**

Trong thời gian qua, kinh phí chi thường xuyên cho sự nghiệp bảo vệ môi trường đã tăng dần, đạt 1% tổng chi ngân sách. Kinh phí từ nguồn đầu tư xây dựng cơ bản và nguồn vốn ODA cũng đã được bố trí để xây dựng các công trình xử lý môi trường. Trong giai đoạn 2016-2020, tổng kinh phí đã chi cho công tác bảo vệ môi trường, sinh thái, cảnh quan khoảng **836,5 tỷ đồng**.

## **II. NHỮNG MẶT CÒN TỒN TẠI, HẠN CHẾ.**

### **1. Trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện**

Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về BVMT tuy có nhiều cố gắng nhưng chưa có nhiều sự đổi mới đột phá về nội dung và hình thức. Công tác tổ chức, sơ kết, đánh giá kết quả chưa được quan tâm đúng mức.

Công tác thanh tra, kiểm tra về BVMT chưa được thực hiện thường xuyên. Công tác xử lý vi phạm về BVMT còn thiếu kiên quyết, đặc biệt là cấp cơ sở. Công tác quy hoạch còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường, nhất là việc cụ thể hoá và triển khai thực hiện các nội dung, tiêu chí của Đề án xây dựng thành phố sinh thái.

Nguồn lực từ ngân sách chưa đáp ứng để đầu tư các công trình lớn nhằm giải quyết triệt để các vấn đề môi trường mang tính dài hạn. Việc sử dụng, phân bổ kinh phí sự nghiệp môi trường có mặt chưa hiệu quả. Việc tiếp cận để tranh thủ các nguồn tài trợ quốc tế còn bị động.

### **2. Trong công tác quản lý chất lượng môi trường**

Chất lượng các thành phần môi trường đang có dấu hiệu suy giảm. Đối với nước mặt và nước dưới đất, đã có một số chỉ tiêu ở một số vị trí lấy mẫu cho giá trị không đảm bảo với quy chuẩn cho phép. Nguyên nhân chính là do vẫn còn một

lượng lớn nước thải sinh hoạt đô thị chưa qua xử lý đạt chuẩn thải trực tiếp vào môi trường.

Cảnh quan môi trường đô thị-nông thôn vẫn còn một số vấn đề bất cập chưa được giải quyết. Tình trạng vứt rác trái phép, không phân loại rác tại nguồn vẫn còn xảy ra. Hiệu quả thực hiện chương trình giảm thiểu sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần có xu hướng giảm. Việc thu gom chất thải rắn chưa đáp ứng nhu cầu của người dân và khách du lịch. Hệ thống thoát nước mưa, công trình vệ sinh công cộng chưa đảm bảo. Việc phát triển cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ làm phát sinh hiện tượng ngập úng cục bộ ở một số khu vực vào thời điểm có mưa lớn.

Cho đến nay, Thành phố chỉ xử lý được 10/21 điểm ô nhiễm do nước thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố, đạt 48%. Mạng lưới thu gom và xử lý nước thải tập trung của Thành phố tuy đã đáp ứng 60% nhu cầu của Thành phố. Tuy nhiên, thực tế chỉ xử lý được 23% tổng lượng nước thải phát sinh của Thành phố. Đối với 40% lượng nước thải chưa có mạng lưới thu gom, Thành phố cho đến nay vẫn chưa có phương án tổng thể để xử lý một cách triệt để.

Nhà máy đốt rác đã dừng hoạt động nhiều năm, nhà máy sản xuất phân compost thường xuyên hư hỏng và xuống cấp nhanh. Nghĩa trang Cẩm Hà đang đối mặt nhiều vấn đề về cảnh quan môi trường. Cho đến nay, chỉ tiêu về diện tích cây xanh công cộng trên người đạt 2,97 m<sup>2</sup>/người, thấp hơn rất nhiều so với tiêu chuẩn TCVN.

### **3. Nguyên nhân**

Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự quyết liệt, chưa quan tâm đúng mức đến công tác bảo vệ môi trường.

Năng lực quản lý môi trường các cấp có mặt chưa đáp ứng yêu cầu, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác bảo vệ môi trường còn mỏng nên chưa bao quát, toàn diện. Nhận thức của một bộ phận người dân và doanh nghiệp về công tác bảo vệ môi trường có mặt còn hạn chế nên chưa chấp hành đầy đủ quy định pháp luật và chủ trương của thành phố về bảo vệ môi trường.

Công tác thanh tra, kiểm tra chưa được duy trì thường xuyên nên chưa tạo được sức răn đe, phòng ngừa vi phạm. Nguồn lực tài chính đầu tư cho môi trường còn hạn chế trong khi nhiều vấn đề về môi trường cần phải có kinh phí để giải quyết. Mức độ xã hội hóa trong hoạt động bảo vệ môi trường còn rất thấp.

### **III. Những vấn đề đặt ra đối với môi trường thành phố:**

Trong thời gian đến, những nguy cơ, thách thức về môi trường đối với Thành phố là không hề nhỏ, cần phải được nhận diện đó là:

- Sự gia tăng dân số, khách du lịch, vấn đề di cư và đô thị hóa, cùng với nhu cầu cuộc sống của người dân ngày càng nâng cao đã kéo theo sự gia tăng áp lực về môi trường.

- Biến đổi khí hậu vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái và sự phát triển bền vững.

- Các hoạt động xây dựng đã và đang gây tác động xấu đến môi trường xung quanh trên diện rộng.

- Diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn phức tạp, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhiều ngành, lĩnh vực và phát triển kinh tế thành phố Hội An.

Đó là những vấn đề lớn mà thành phố đang đối diện và cần phải tập trung giải quyết trong thời gian đến.

## PHẦN THỨ HAI

### QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HỘI AN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2035

#### I. QUAN ĐIỂM

*Thứ nhất*, bảo vệ môi trường vừa là mục tiêu vừa là nội dung của phát triển bền vững. Phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Bảo vệ môi trường trên cơ sở bảo tồn và phòng ngừa là chính, tôn trọng quy luật tự nhiên, bảo vệ môi trường để bảo vệ sức khỏe và chất lượng cuộc sống của Nhân dân, từng bước xây dựng thành công Hội An trở thành thành phố sinh thái - văn hóa - du lịch.

*Thứ hai*, bảo vệ môi trường là sự nghiệp của toàn dân, trách nhiệm của toàn xã hội, là quyền lợi và nghĩa vụ của mọi tổ chức, mọi gia đình và mỗi người dân. Phát huy vai trò tiên phong của hệ thống chính trị trong công tác bảo vệ môi trường để từ đó huy động được sức mạnh tham gia của cộng đồng và toàn xã hội.

*Thứ ba*, ưu tiên mọi nguồn lực đầu tư cho môi trường, xem đầu tư cho môi trường là đầu tư phát triển, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác bảo vệ môi trường. Tích cực tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương, Tỉnh, đẩy mạnh hợp tác liên vùng, hợp tác quốc tế, ứng dụng cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trong các hoạt động bảo vệ môi trường của thành phố.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thành công thành phố Hội An đạt tiêu chí “**Thoáng-Xanh-Sạch-Đẹp**”, trở thành Thành phố Sinh thái - Văn hóa-Du lịch gồm 3 giai đoạn:

- Đến năm 2025, Thành phố cơ bản giải quyết được những vấn đề bức xúc về ô nhiễm môi trường. Đồng thời, tập trung bảo tồn những giá trị thiên nhiên sẵn có và cải thiện giá trị nhân tạo để đảm bảo tiêu chí “**Thoáng**” thông qua việc hoàn thành các khung quản lý (*quy hoạch, quy chế, quy định*).

- Đến năm 2030, tiếp tục duy trì đảm bảo các tiêu chí “**thoáng**”. Giải quyết căn bản các vấn đề về xử lý nước thải, chất thải rắn, kiểm soát tốt chất lượng môi trường để đạt tiêu chí “**sạch**”. Đồng thời, lồng ghép tiêu chí “**đẹp**” để đảm bảo mỹ quan đô thị, nông thôn trong quá trình phát triển của thành phố.

- Đến năm 2035, hoàn thành tiêu chí “**Xanh**” để đạt tiêu chí “**Thoáng-Xanh-Sạch-Đẹp**”, xây dựng Hội An trở thành Thành phố Sinh thái - Văn hóa-Du lịch, đảm bảo sự phát triển bền vững, đáp ứng chất lượng sống tốt nhất cho cư dân thành phố và có sức hấp dẫn du khách trong và ngoài nước khi đến với thành phố.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

- Với 40 tiêu chí cụ thể thuộc 06 nội dung bảo vệ môi trường, Thành phố đề ra mục tiêu tương ứng với từng giai đoạn đến năm 2025, 2030 và định hướng đến năm 2035.

- Ngoài ra, đến năm 2035 đảm bảo hoàn thành 04 mục tiêu (*Giảm cường độ phát thải khí nhà kính trên GDP; Xanh hóa các ngành kinh tế; Xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững; Xanh hóa quá trình chuyển đổi trên nguyên*

tắc bình đẳng, bao trùm, nâng cao năng lực chống chịu) của Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050 được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021.

### **III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ**

#### **1. Nội dung, nhiệm vụ cụ thể đến năm 2025**

##### **1.1. Bảo vệ các thành phần môi trường:**

Bảo vệ môi trường nước, không khí, đất...Đẩy mạnh kiểm soát các nguồn thải vào môi trường nước; cải tạo, phục hồi các hồ, ao, kênh mương. Thực hiện sắp xếp lại hoạt động nuôi thủy sản lồng bè trên sông. Chú trọng kiểm soát các nguồn khí thải, duy trì và cải thiện chất lượng không khí ở khu vực đô thị, nông thôn, các điểm du lịch. Bổ sung các tiêu chí đánh giá môi trường đất nông nghiệp tại các khu vực sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hội An; trong đó, tập trung vào các khu vực sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ hàng năm để có giải pháp cải thiện đảm bảo yêu cầu sản xuất.

##### **1.2. Bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực:**

###### **a. Bảo vệ môi trường trong hoạt động thương mại-du lịch-dịch vụ.**

Hướng dẫn và kiểm tra các cơ sở thương mại, dịch vụ trên địa bàn thành phố chấp hành nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường, sử dụng, cung ứng các sản phẩm thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng. Xây dựng, triển khai Kế hoạch phát triển du lịch xanh Hội An đến 2025; triển khai Bộ Tiêu chí du lịch xanh đối với các đơn vị kinh doanh du lịch. Nghiên cứu mở rộng mô hình “*Phố cổ không tiếng động cơ*” ra khu vực IIA, IIB. Lập và triển khai chương trình “*Đô thị cổ Hội An trở thành điểm du lịch xanh – Nói không với sản phẩm nhựa sử dụng 1 lần*”.

**b. Bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:** Tiếp tục thực hiện lộ trình di dời các cơ sở sản xuất ở khu dân cư vào cụm công nghiệp Thanh Hà. rà soát, hoàn thiện các công trình xử lý chất thải và phòng ngừa sự cố môi trường, ban hành kế hoạch quản lý, phân loại, giảm thiểu và xử lý rác thải Cụm Công nghiệp. Lập, triển khai thực hiện phương án bảo vệ môi trường, hướng dẫn các hoạt động của tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường làng nghề.

**c. Bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp:** Triển khai các mô hình nông nghiệp sạch, theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Giảm thiểu và quản lý hiệu quả chất thải nguy hại đồng ruộng. Giữ gìn tối đa diện tích đất sản xuất nông nghiệp, hạn chế cho phép chuyển mục đích sang đất ở. Xây dựng lộ trình di dời và nghiêm cấm các cơ sở chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư.

###### **d. Bảo vệ môi trường trong một số lĩnh vực khác:**

**Trong lĩnh vực quản lý đô thị:** Đưa các quy định về xử lý chất thải; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường và các quy định khác về bảo vệ môi trường khi thẩm định thiết kế, cấp phép xây dựng. Lồng ghép các yêu cầu về BVMT, thích ứng biến đổi khí hậu, yếu tố sinh thái, tiết kiệm năng lượng, đảm bảo tỷ lệ cây xanh, mặt nước, cảnh quan vào các quy hoạch xây dựng, khu đô thị, khu dân cư. Điều chỉnh, bổ sung yếu tố xanh, thân thiện môi trường vào quy chế quản lý kiến trúc xây dựng của Thành phố. Thực hiện khắc phục tình trạng ngập úng cục bộ ở một số khu vực trong khu dân cư hiện hữu.

*Đối với nghĩa trang Nhân dân:* Hoàn thành phương án quy hoạch, mở rộng. Tiến hành xây dựng công viên nghĩa trang sau khi hoàn thành dự án đóng cửa và hoàn nguyên bãi rác Cẩm Hà. Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, cây xanh đảm bảo chỉ tiêu quy định.

Xây dựng và triển khai kế hoạch quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm-Hội An cho từng giai đoạn. Bảo tồn nghiêm ngặt vùng lõi, mở rộng phạm vi quản lý ra vùng đệm. Xúc tiến hoàn chỉnh các thủ tục và giải quyết các vướng mắc để trình phê duyệt Dự án thành lập Khu bảo tồn thiên nhiên Cù Lao Chàm.

### **1.3. Công tác quản lý chất thải**

#### **a. Công tác quản lý nước thải**

Rà soát để đầu nối triệt để nước thải từ các hộ dân, doanh nghiệp nằm trong mạng lưới thu gom và xử lý nước thải tập trung của thành phố. Có phương án xử lý triệt các điểm ô nhiễm trong khu dân cư. Lập Phương án thu gom và xử lý nước thải trên toàn địa bàn thành phố, tạo cơ sở đầu tư xây dựng các trạm để xử lý triệt để 40% lượng nước thải còn lại tại các khu vực còn lại không thể đưa vào mạng lưới thu gom và xử lý nước thải tập trung. Rà soát, nghiên cứu đầu tư xây dựng các trạm xử lý nước thải phân tán ở những khu vực dân cư đông đúc, các khu vực làng nghề. Hoàn thành việc xây dựng và triển khai Phương án thu phí xử lý nước thải nhằm phục vụ cho công tác duy tu bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải đồng thời góp phần giảm nguồn chi từ ngân sách.

#### **b. Công tác quản lý chất thải rắn**

##### **\* Rác thải sinh hoạt:**

- Về công tác quản lý: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 15-CT/TU ngày 12/11/2019 của Thành uỷ. Xây dựng kế hoạch hành động thúc đẩy hình thành 01 hệ sinh thái tái chế rộng lớn. Xây dựng nền tảng số phục vụ công tác quản lý rác thải. Thiết lập hệ thống giám sát nhằm tăng cường năng lực quản lý, xóa bỏ các điểm tập kết rác tự phát, trái phép gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư. Đăng ký với Bộ Tài nguyên và Môi trường và UBND tỉnh để triển khai thí điểm phương án thu phí thu gom, xử lý rác thải theo khối lượng phát sinh.

- Về công tác thu gom và xử lý: Tiếp tục hỗ trợ và đôn đốc Công ty 579 hoàn thành và đưa vào sử dụng Nhà máy điện rác với công suất thiết kế 240 tấn/ngày. Triển khai phương án hoàn nguyên bãi rác xã Cẩm Hà kết hợp với việc tạo mặt bằng để hình thành công viên nghĩa trang. Nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng thành phẩm đầu ra của nhà máy phân compost. Triển khai các mô hình sản xuất phân compost và các sản phẩm khác từ rác hữu cơ tại hộ gia đình và cộng đồng đối với những khu vực nông thôn.

\* *Rác thải xây dựng:* Rà soát quy hoạch, bố trí bãi tập kết rác thải xây dựng đảm bảo kỹ thuật và có phương án xử lý, tái chế loại chất thải này.

\* *Rác thải nguy hại:* Khảo sát, lập phương án đầu tư, bố trí và vận hành các trạm thu gom rác thải nguy hại. Tiến hành sửa chữa, gia cố và đưa vào sử dụng Trạm xử lý rác thải y tế đã được đầu tư xây dựng từ nguồn ODA của chính phủ Pháp.

### **1.4. Công tác quản lý cây xanh, không gian xanh**

Tiếp tục trồng, chăm sóc, chỉnh trang các tiểu công viên, vườn hoa hiện có, đồng thời rà soát, lập quy hoạch tổng thể về cây xanh trên địa bàn thành phố, trong đó, chú trọng việc trồng cây xanh ở các công trình trọng điểm như: Khu công viên trung tâm, công viên đa chức năng, lâm viên, các quảng trường, hệ thống các tiểu công viên, vườn hoa, trạm dừng chân ...; triển khai các chương trình xanh hóa trường học, công sở, Cụm công nghiệp, làng nghề, đất công chưa sử dụng...

Mở rộng tỷ lệ “*Hành lang xanh, không gian mở, đường hoa*” lên 10% đường đô thị, nhất là các tuyến đường trung tâm, cửa ngõ ra vào thành phố. Tăng cường quản lý không gian xanh, nhất là các dòng chảy tự nhiên, cảnh quan ruộng đồng, làng quê. Xanh hóa các khu vực đất công chưa sử dụng. Rà soát, triển khai các dự án bảo vệ và tăng cường chức năng môi trường, sinh thái, thảm xanh của các vùng đất ngập nước/bãi bồi ven sông.

### ***1.5. Sử dụng năng lượng tiết kiệm, năng lượng sạch, giảm phát thải khí nhà kính.***

Rà soát, từng bước thay thế toàn bộ hệ thống chiếu sáng công cộng bằng bóng đèn LED nhằm tiết kiệm năng lượng. Tuyên truyền về lợi ích để khuyến khích người dân sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. Khuyến khích các trường học, công sở và các khu vực sản xuất – kinh doanh sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng, năng lượng sạch trong hoạt động của đơn vị.

Tiến hành rà soát, bổ sung hệ thống xe điện công cộng đảm bảo phục vụ du khách và người dân. Lập và triển khai dự án điển hình về du lịch xanh của tỉnh Quảng Nam về sử dụng sản phẩm xanh, năng lượng xanh, bảo tồn hệ sinh thái tại xã Tân Hiệp.

### ***1.6. Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường***

Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hệ thống quan trắc cảnh báo thiên tai để kiểm soát, chủ động ứng phó, quản lý. Hoàn thiện và phát huy hiệu quả Bộ chỉ số đô thị chống chịu BĐKH áp dụng cho thành phố. Xây dựng năng lực, kỹ năng phòng tránh thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu cho mọi người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội.

Tiếp tục triển khai đầu tư sửa chữa, nâng cấp các tuyến đê, kè chống sạt lở, ngăn mặn; trồng mới và gia cố rừng phòng hộ ven biển; xây dựng mới các công trình cấp nước sạch cho các khu vực nông thôn có nguồn nước khan hiếm. Triển khai các giải pháp cải tạo, chuyển đổi đất nông nghiệp có nguy cơ bị nhiễm mặn.

Nâng cao năng lực phòng ngừa, cảnh báo nguy cơ và ứng phó sự cố môi trường do rò rỉ, tràn đổ, phát tán chất thải (sự cố chất thải), do hóa chất, phóng xạ, tràn dầu, dịch bệnh và các nguyên nhân khác theo quy định pháp luật.

## **2. Nội dung, nhiệm vụ mang tính định hướng đến năm 2035.**

Tiếp tục duy trì, phát huy các mục tiêu cụ thể. Triển khai các giải pháp, nhiệm vụ để tập trung cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng một cách bền vững, giảm cường độ phát thải khí nhà kính thông qua khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, tài nguyên dựa trên nền tảng khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số, phát triển kết cấu hạ tầng xanh, bền vững, xây dựng lối sống xanh, đảm bảo quá trình chuyển đổi xanh theo nguyên tắc, bình đẳng, bao trùm, nâng cao năng lực chống chịu trong phạm vi



toàn bộ nền kinh tế.

#### **IV. DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN, NHIỆM VỤ VÀ DỰ KIẾN KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện Đề án được xác định cụ thể trên cơ sở xây dựng kế hoạch hàng năm hoặc triển khai lập, phê duyệt từng nhiệm vụ, dự án khả thi của Đề án theo quy định. Tổng kinh phí khái toán chi cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ triển khai đến năm 2025, dự kiến giai đoạn 2026-2030 và 2031-2035 cụ thể như sau:

1. Khái toán kinh phí đến năm 2025: 1.683,1 tỷ đồng. Trong đó:
  - + 1.1. Nguồn chi đầu tư: 658,3 tỷ đồng.
  - + 1.2. Nguồn chi sự nghiệp: 316,1 tỷ đồng.
  - + 1.3. Nguồn huy động: 708,7 tỷ đồng.
2. Dự kiến kinh phí ngân sách giai đoạn 2026-2030: 581,7 tỷ đồng.
3. Dự kiến kinh phí ngân sách giai đoạn 2031-2035: 611,9 tỷ đồng.

#### **V. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

##### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo vệ môi trường**

Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú, đa dạng nhằm phổ biến chính sách, chủ trương, pháp luật và các thông tin về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững cho mọi người dân. Tăng cường giáo dục môi trường trong các trường học. Tiếp tục phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư, vận động Nhân dân cùng với chính quyền, mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng tham gia bảo vệ môi trường. Xây dựng tiêu chí, chuẩn mực về môi trường để đánh giá mức độ bảo vệ môi trường của từng cơ quan, địa phương, tập thể, cá nhân, cán bộ, đảng viên, đoàn viên và hội viên.

##### **2. Nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường**

Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ thành phố đến các xã, phường. Thực hiện hợp đồng lao động làm nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường của thành phố và các xã, phường. rà soát, bổ sung nhiệm vụ bảo vệ môi trường cho một số đơn vị sự nghiệp liên quan.

Rà soát lại quy hoạch, dùng và không thực hiện các quy hoạch không tính đến yếu tố bảo vệ môi trường, không đảm bảo việc thu gom, xử lý tốt chất thải. Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào Chiến lược phát triển kinh tế xã hội. Lồng ghép các mô hình kiểu mẫu “*Phố trong làng – Nhà trong vườn*”, “*Nông nghiệp hữu cơ – Nông nghiệp bền vững*” vào quy hoạch chung của Thành phố.

Hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá công tác quản lý bảo vệ môi trường cấp xã, phường (ứng với từng mục tiêu Thoáng-xanh-sạch-đẹp) để phục vụ cho công tác chấm điểm thi đua hàng năm.

Ứng dụng các công nghệ mới trong công tác quản lý. Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

Triển khai thu phí xử lý nước thải, phí xử lý rác thải theo lượng thải phát sinh, phí dịch vụ sinh thái tự nhiên đối với các hoạt động kinh doanh du lịch, giải trí tại Khu bảo tồn biển, vùng ngập nước quan trọng của Thành phố.

##### **3. Huy động và quản lý kinh phí**

Ngoài kinh phí chi Sự nghiệp môi trường hàng năm không thấp hơn 1% tổng chi NSNN, để đảm bảo thực hiện được các nội dung, nhiệm vụ trong thời

gian tới, phải ưu tiên linh hoạt sử dụng các nguồn chi sự nghiệp khác của thành phố để đảm bảo chi thường xuyên cho công tác bảo vệ môi trường. Phân đầu bố trí tăng dần kinh phí từ ngân sách thành phố để đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường.

Tranh thủ nguồn kinh phí hỗ trợ của cấp trên để triển khai các dự án có nguồn vốn lớn mang tính chất liên huyện, liên vùng, đặc biệt là ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo tồn các di sản thiên nhiên và di sản văn hóa.

Tăng cường nguồn lực và đa dạng hoá nguồn vốn đầu tư bảo vệ môi trường, huy động các nguồn vốn ODA, vốn từ các chương trình hợp tác quốc tế, vốn từ nguồn thu phí môi trường và đóng góp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư hoạt động bảo vệ môi trường.

#### **4. Đẩy mạnh xã hội hoá công tác bảo vệ môi trường**

Phát động phong trào toàn dân bảo vệ môi trường, xây dựng xã, phường đạt tiêu chuẩn môi trường. Duy trì và nhân rộng để tạo sự lan toả đối với các phong trào, mô hình tốt về bảo vệ môi trường. Qua đó, kịp thời khen thưởng, biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu.

Huy động sự tham gia của xã hội vào công tác bảo vệ môi trường. Ban hành tiêu chuẩn xã, phường, hộ gia đình xanh sạch đẹp, gia đình sinh thái và lồng ghép các tiêu chuẩn này trong hoạt động của phong trào toàn dân bảo vệ môi trường. Làm cơ sở khen thưởng và coi đây là một trong những tiêu chí công nhận xã, phường, hộ gia đình văn hoá.

*Kính thưa các vị đại biểu HĐND thành phố!*

Việc xây dựng Đề án “Bảo vệ môi trường thành phố Hội An đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035” là cần thiết, do đó, kính đề nghị HĐND thành phố ban hành nghị quyết thực hiện Đề án nhằm góp phần xây dựng thành phố theo định hướng sinh thái – văn hóa – du lịch.

Trên đây là nội dung tóm tắt Đề án “Bảo vệ môi trường thành phố Hội An đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035”./.